

Số: 194/2017/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Đặng An Thanh.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Công Mười.

Bà Huỳnh Thanh Duyên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 343/2016/QĐST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2016, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 192 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2004 (được sửa đổi, bổ sung năm 2011) quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “Tranh chấp đòi tài sản” giữa:

Nguyên đơn: Ông Hsieh Sheng M.

Địa chỉ: khu Đ, thành phố Đài Bắc, Đài Loan.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Thu H.

Địa chỉ: đường T, phường C, Quận D, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn:

1/ Ông Tiêu Quế B.

2/ Bà Lê Thị Kiều L.

Cùng địa chỉ: chung cư N, Phường O, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Ông Lê Hoàng M2.

Địa chỉ: đường I, Phường J, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Tiêu Quế B và ông Lê Hoàng M2 ủy quyền cho bà Lê Thị Kiều L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hoa Trang.

Địa chỉ: khu phố B, xã A, thị xã E, tỉnh Bình Dương.

Tại đơn kháng cáo ngày 09 tháng 5 năm 2016, bị đơn là bà Lê Thị Kiều L (đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của các bị đơn khác là ông Tiêu Quế B, ông Lê Hoàng M2) kháng cáo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh với lý do: Bà Huỳnh Thị Thu H không đủ tư cách đại diện cho ông Hsieh Sheng M tham gia tố tụng vì bà

H đã giả mạo chữ ký, việc hợp pháp hóa lãnh sự của Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh trên Giấy ủy quyền của ông M cho bà H không hợp lệ (do dùng mẫu tem cũ theo Thông tư số 01/1999/TT-NG ngày 03 tháng 6 năm 1999 của Bộ Ngoại giao là Thông tư đã hết hiệu lực thi hành trong khi đã có mẫu tem mới theo Thông tư số 01/2012/TT-BNG ngày 20 tháng 3 năm 2012 của Bộ Ngoại giao hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 111/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự); Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chưa buộc bà H trả cho các bị đơn tiền tạm ứng chi phí giám định 4.800.000 (bốn triệu tám trăm ngàn) đồng.

XÉT THẤY:

[1] Ngày 20/3/2017, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã có văn bản số 180/TANDCC, đề nghị Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh cho biết thông tin về Giấy ủy quyền của ông Hsieh Sheng M do Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh hợp pháp hóa lãnh sự số 24314 ngày 05 tháng 7 năm 2013. Tại văn bản số 1348/SNV-LS-XM ngày 05 tháng 4 năm 2017, Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh trả lời cho Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh hai nội dung như sau: Các tem được Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh cấp trước ngày 10 tháng 02 năm 2014 theo mẫu cũ vẫn có hiệu lực (*Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh đã có công văn gửi Bộ Ngoại giao, đề xuất lùi thời gian triển khai mẫu tem mới theo Thông tư 01/2012/TT-BNG ngày 20 tháng 3 năm 2012 của Bộ Ngoại giao và đã được chấp thuận. Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh chính thức áp dụng mẫu tem mới kể từ ngày 10 tháng 02 năm 2014*); Qua kiểm tra hồ sơ lưu trữ, Sở Ngoại vụ xác nhận đã cấp tem hợp pháp hóa lãnh sự số 24314/LS-HPH ngày 05 tháng 7 năm 2013 trên Giấy ủy quyền của ông Hsieh Sheng M, số Hộ chiếu 302333759. Như vậy, việc ông M ủy quyền cho bà H tham gia tố tụng là hợp pháp.

[2] Kết quả giám định chữ ký của ông M trong đơn khởi kiện và chữ ký của ông M trong Giấy ủy quyền không phải do cùng một người ký ra không làm thay đổi nội dung ông M ủy quyền cho bà H. Vì vậy bà H đủ tư cách là người đại diện theo ủy quyền của ông M.

[3] Vì bà H được nguyên đơn ủy quyền nên ngày 27/02/2016 bà H rút đơn khởi kiện và Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự là phù hợp với quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 192 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2004 (được sửa đổi, bổ sung năm 2011).

[4] Ngày 07 tháng 4 năm 2017, bà Lê Thị Thu N (Địa chỉ: đường S, Phường Q, quận R, Thành phố Hồ Chí Minh) liên hệ với Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị được tham gia tố tụng với tư cách là đại diện cho ông Hsieh Sheng M vì đang trong thời gian đợi ủy quyền. Sau đó, bà N xuất trình Giấy ủy quyền của ông Hsieh Sheng M được Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc hợp pháp hóa lãnh sự số 1354/2017 ngày 15

tháng 5 năm 2017. Việc ông M ủy quyền cho bà N là hợp pháp nên Hội đồng phúc thẩm chấp nhận.

[5] Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự nhưng không giải quyết khoản tiền tạm ứng chi phí giám định 4.800.000 (bốn triệu tám trăm ngàn) đồng của các bị đơn là thiếu sót. Tuy nhiên, khi yêu cầu tham gia tố tụng, bà N đồng ý trả 4.800.000 (bốn triệu tám trăm ngàn) đồng chi phí giám định chữ ký cho các bị đơn. Sau nhiều lần Hội đồng phúc thẩm mời hai bên đương sự làm việc không được, ngày 21 tháng 8 năm 2017, bà N làm thủ tục nộp số tiền trên tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh và cung cấp cho Hội đồng phúc thẩm Biên lai thu số AA/2017/0047486. Việc nguyên đơn đồng ý trả chi phí giám định cho các bị đơn là tự nguyện và không trái quy định của pháp luật nên Hội đồng phúc thẩm ghi nhận (Các bị đơn mà đại diện là bà Lê Thị Kiều L có quyền liên hệ với Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh để nhận số tiền này).

[6] Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp đề nghị Hội đồng phúc thẩm sửa một phần Quyết định sơ thẩm theo hướng ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn trả chi phí giám định cho bị đơn, giữ nguyên phần Quyết định sơ thẩm về đình chỉ giải quyết vụ án dân sự. Quan điểm của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng phúc thẩm nên được chấp nhận.

[7] Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý vụ án ngày 03 tháng 10 năm 2016, căn cứ Điều 48 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì án phí phúc thẩm được thực hiện theo Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27 tháng 02 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Vì Hội đồng phúc thẩm sửa Quyết định sơ thẩm nên căn cứ Khoản 2 Điều 30 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27 tháng 02 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, người kháng cáo là bà Lê Thị Kiều L không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Lê Thị Kiều L, sửa một phần Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 343/2016/QĐST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn đồng ý trả các bị đơn số tiền tạm ứng chi phí giám định chữ ký là 4.800.000 (bốn triệu tám trăm ngàn) đồng do bà Lê Thị Thu N đại diện nộp tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh (Biên lai thu số AA/2017/0047486 ngày 21 tháng 8 năm 2017). Các bị đơn do bà Lê Thị Kiều L đại diện được quyền liên hệ với Cục thi hành án dân sự Hồ Chí Minh để nhận lại số tiền này.

2. Giữ nguyên phần Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 343/2016/QĐST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về đình chỉ giải quyết vụ án dân sự và án phí dân sự sơ thẩm.

3. Bà Lê Thị Kiều L không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Bà Lê Thị Kiều L được nhận lại 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp (Biên lai thu số AE/2011/02817 ngày 20 tháng 5 năm 2016 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Các đương sự (6);
- Lưu VP (3), hồ sơ vụ án (1), 39, 15.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Đặng An Thanh